

NÂNG CAO NGUỒN NHÂN LỰC Mẫu chốt để “tam nông” bứt phá

* THANH LONG

Bài 2: Lao động nông thôn cần có nghề, việc làm ổn định

Giải quyết việc làm cho nông dân (ND) là nhiệm vụ ưu tiên, xuyên suốt trong mọi chương trình phát triển kinh tế - xã hội của ĐBSCL và cả nước. Bởi yếu tố này nhằm bảo đảm hài hòa, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng, giữa nông thôn và thành thị. Có kế hoạch cụ thể đào tạo nghề và chính sách đảm bảo việc làm cho ND, nhất là ở các vùng chuyển đổi mục đích sử dụng đất cũng là nhằm góp phần ổn định kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

* ND được học nghề và có việc làm!

Là đô thị loại I trực thuộc trung ương nhưng TP Cần Thơ còn khoảng 50% dân số thu nhập trực tiếp dựa vào sản xuất nông nghiệp. Từng bước rút ngắn dần khoảng cách giữa thành thị và nông thôn, thời gian qua, luôn được các ngành, các cấp của thành phố đặc biệt quan tâm. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, góp phần tạo nguồn nhân lực có trình độ tay nghề, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố là chủ trương lớn đang được thực hiện. Trong 3 năm, 2010 - 2012, thành phố đã ký với các cơ sở đào tạo gần 290 hợp đồng đào tạo nghề cho hơn 9.310 lao động. Đã có khoảng 71,6% lao động có việc làm sau khi đào tạo. Trong số này có khoảng 10% lao động làm việc tại các doanh nghiệp (may công nghiệp, nê, sửa xe gắn máy, lái xe); còn lại là hợp đồng gia công sản phẩm (đan, kết cườm, may gia dụng...), hợp đồng tiêu thụ sản phẩm (trồng lúa giống, lúa chất lượng cao, trồng nấm...) và làm việc tại gia (các nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp). Đặc biệt, 2 năm qua, thành phố xây dựng 24 mô hình dạy nghề thí điểm mở 22 lớp cho 840 học viên với các nghề may, trồng lúa giống, lúa chất lượng cao, kết cườm, trồng dưa hấu trái vụ, trồng hoa kiểng, trồng nấm linh chi. Ông Châu Hồng Thái, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTB&XH) TP Cần Thơ, cho biết: Nghề may, sau khi đào tạo, địa phương thành lập tổ hợp tác, hợp đồng nhận hàng cho xã viên may gia công tại hộ gia đình. Nhờ đó, nhiều lao động, nhất là chị em vừa làm công việc nội trợ vừa có việc làm tăng thêm thu nhập (khoảng 50.000 đồng/người) và có trên 80% lao động có việc làm ổn định và vững sau khi học nghề. Nghề trồng lúa giống, lúa chất lượng cao, nông dân học xong sản xuất trên chính mảnh ruộng của mình có thêm thu nhập tăng thêm bình quân 8 triệu đồng/ha do chi phí đầu vào giảm, năng suất và lãi tăng cao. Anh Nguyễn Thanh Hòa ở ấp Thạnh Lộc 2, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, bộc bạch: Trước đây, với 4 ha (trong đó có 2,5 ha đất nhà) anh trồng 1 lúa- 1 màu/năm. Sau khi học lớp nhân lúa giống, do khuyến nông mở, anh mạnh dạn điều



Nhiều lao động nông thôn có được việc làm nâng cao thu nhập. Trong ảnh: Phụ nữ xã Tân Thới, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ tham gia lớp học nghề kết cườm. Ảnh: PHƯƠNG MAI.

chính cơ cấu sản xuất thành 2 lúa giống - 1 màu. “Làm lúa giống năng suất cao hơn lúa thường từ 100 – 150 kg/công (1.300m²) nhưng lượng giống sử dụng ít hơn, ít sâu bệnh, dễ chăm sóc... nên hiệu quả kinh tế rất cao. Nhờ vậy, đời sống kinh tế của gia đình tôi ngày càng nâng cao hơn” – anh Hòa nói.

Nhiều địa phương khác vùng ĐBSCL đã và đang đẩy mạnh công tác dạy nghề cho lao động nông thôn. Tỉnh Hậu Giang, 3 năm qua đào tạo nghề cho trên 19.000 lao động với 22 ngành như: đan lát, chăn nuôi, trồng cây có múi... Bước đầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn của An Giang mang lại nhiều kết quả thiết thực, đáng ghi nhận, tạo việc làm cho nhiều lao động nông thôn. Thêm vào đó, số hộ nghèo có người tham gia học nghề được thoát nghèo và vươn lên khá giả trên 4.500 người. 3 năm qua, ở Vĩnh Long, 25.329 lao động nông thôn được hỗ trợ học nghề trình độ sơ cấp và học nghề ngắn hạn (dưới 3 tháng). Trong đó sau đào tạo có 20.355 lao động có việc làm với các hình thức việc làm như: tư vấn hướng dẫn tự tạo việc làm, được bao tiêu sản phẩm, được doanh nghiệp tuyển dụng làm việc và xuất khẩu lao động... chiếm 80,36% tổng số được đào tạo. Cũng trong thời gian này, công tác đào tạo nghề ở Hậu Giang được chỉ đạo triển khai quyết liệt về mọi mặt. Công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề, thí điểm mô hình giảng dạy, phát triển đổi mới giáo trình được An Giang thực hiện có hiệu quả. Hệ thống cơ sở đào tạo nghề của tỉnh được mở rộng, cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề được tăng cường; trình độ chuyên môn, kỹ năng dạy nghề của đội ngũ cán bộ, giáo viên được nâng cao... Nhờ đó, sau khi đào tạo, toàn tỉnh có 28.370 người có việc làm, đạt tỷ lệ 73,31% tổng số lao động được đào tạo.

***...Nhưng chưa bền vững!**

Từ năm 2010 đến nay, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ đã nỗ lực cho công tác đào tạo và giải quyết việc làm. Thới Lai đã tổ chức khai giảng được 55 lớp nghề sơ cấp, dạy nghề dưới 3 tháng cho 1.640 học viên với 16 ngành nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp. Sau khi đào tạo có trên 78,5% số học viên có việc làm. Trong số này có gần 29% lao động có việc làm tại các cơ sở sản xuất với thu nhập bình quân từ 3,5 – 6 triệu đồng/tháng; 55,7% làm việc tại hộ gia đình với mức thu nhập từ 1,5 – 3,5 triệu đồng/tháng. Lao động chưa có việc làm, lãnh đạo huyện tiếp tục liên hệ với các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động để giới thiệu cho lao động có việc làm và có thu nhập ổn định. Ông Nguyễn Văn Hoàng, Phó Chủ tịch UBND huyện Thới Lai, cho biết: Đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn luôn có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành, đoàn thể, của cấp ủy, chính quyền các cấp nên đạt được kết quả khả quan. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn nhiều bất cập như: tỷ lệ lao động qua đào tạo còn thấp; chất lượng lao động qua đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động... Việc vận động lao động nông thôn đến học nghề đã khó, nhưng giữ chân họ lại học càng khó khăn hơn. Bởi thực tế, nhiều hộ là hộ nghèo, đời sống rất khó khăn, những nông dân đi học nghề phần lớn là lao động chính nhưng mức hỗ trợ học nghề (từ 10.000 – 15.000 đồng/người/ngày) là thấp so với nhu cầu cuộc sống. Theo ông Châu Hồng Thái, Phó Giám đốc Sở LĐ-TB&XH TP Cần Thơ, kết quả có 71,6% lao động có việc làm sau khi đào tạo là thấp so với chỉ tiêu đề ra (kế hoạch từ 75-80%). Trong đó có nguyên nhân do công tác xác định nghề và chưa đăng ký nhu cầu đào tạo; hoặc có điều tra khảo sát nhưng vẫn chưa gắn chặt và sát hợp với định hướng phát triển của từng địa phương. Chất lượng

đào tạo vẫn chưa đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp, ảnh hưởng đến giải quyết việc làm sau đào tạo. Việc làm sau đào tạo đối với một số nghề chưa mang tính bền vững, nhất là đối với các nghề thủ công mỹ nghệ... Thực tế này đã và đang diễn ra ở nhiều địa phương vùng ĐBSCL.

Ông Nguyễn Thanh Trang, Phó Chủ tịch Hội ND tỉnh Vĩnh Long, cho rằng: Không thể phủ nhận tính hiệu quả của công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn ở Vĩnh Long và cả ĐBSCL. Nhưng hiện nay, phần lớn lao động trực tiếp sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thiếu việc làm có độ tuổi trên 40 tuổi – độ tuổi không thể xin vào làm công nhân cho doanh nghiệp trong các khu công nghiệp ở TP Hồ Chí Minh, Bình Dương... Bên cạnh đó, do diện tích đất canh tác trung bình/nông hộ ít (ở Vĩnh Long chỉ khoảng 0,4ha/nông hộ) nên phần lớn lao động nông thôn có thời gian nông nhàn nhiều. Đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm cho những đối tượng này là việc làm thiết thực. Nhưng, cũng gặp không ít khó khăn. Đó là trình độ học vấn của lao động không đồng đều khiến công tác giảng dạy, truyền đạt kiến thức chưa thuận lợi. Ngoài ra, việc bố trí các lớp dạy nghề cũng chưa thật sự hiệu quả để người lao động có việc làm tại địa phương. “Điển hình như nghề may gia dụng, nghề cắt tóc, uốn tóc hay trang điểm, người lao động sau khi được đào tạo khó có thể cùng mở nhiều cơ sở trên cùng một ấp hoặc xã. Điều này vô hình trung khiến công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn kém hiệu quả, không đạt như mục tiêu ban đầu. Thêm vào đó, học không thể cải thiện được thu nhập, khiến nhiều lao động nông thôn chưa được đào tạo nghề không mặn với việc đăng ký học nghề”, ông Nguyễn Thanh Trang phân tích.

Để giải quyết các khó khăn trên, nhiều ý kiến cho rằng: Các ngành, các cấp hữu quan cần tổ chức nắm bắt nhu cầu học nghề của lao động nông thôn. Trên cơ sở đó mở các lớp nghề phù hợp với tình hình thực tế của địa phương cũng như đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp. Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân nông thôn tích cực tham gia học nghề, đẩy mạnh việc hướng dẫn các mô hình sản xuất để huy động người dân tham gia... Đối với những lớp dạy ngắn hạn, trình độ nghề chỉ là căn bản hoặc sơ cấp nên người lao động sau khi học rất khó kiếm việc làm. Vì vậy, người lao động cần có những lớp nghề nâng cao, tạo thêm nhiều cơ hội có thêm việc làm sau khi được đào tạo. Ngoài ra, cần nâng mức hỗ trợ cho học viên để những lao động thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bị thu hồi đất canh tác... có điều kiện tham gia học nghề, tạo việc làm cải thiện và ổn định cuộc sống. Bài toán vốn để lao động tự trang bị dụng cụ, phương tiện... tự tạo việc làm hiện nay khá nan giải. Vì vậy, cần có nguồn vốn từ Chương trình cho vay vốn quỹ quốc gia giải quyết việc làm cho người có điều kiện thuận lợi sau khi tham gia học nghề là yêu cầu bức thiết.

(Còn tiếp)

Bài 3: Đào tạo, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ công chức cấp xã